

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**ĐỀ TÀI:** Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Đặng Thị Huyền

Lớp : 201PLT09A01

Mã sinh viên : 22A4040055

Hà nội, ngày 17 tháng 1 năm 2020

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>NỘI DUNG</b> .....	3
<b>I. Lý luận chung</b> .....	3
1. Khái quát lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình	3
2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	5
<b>II. Liên hệ thực tiễn</b> .....	10
1. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay? .....	10
2. Phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	13
<b>III. Liên hệ bản thân</b> .....	16
1. Nhận thức về gia đình.....	16
2. Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình .....	18
<b>KẾT LUẬN</b> .....	20

## MỞ ĐẦU

Gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi nuôi dưỡng mỗi người chúng ta và nó có vai trò đặc biệt to lớn trong việc xây dựng và phát triển xã hội văn minh, giàu đẹp. Và nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội gia đình và vấn đề xây dựng gia đình là một vấn đề mà tất cả mọi người trong chúng ta đều quan tâm đến và không thể thiếu đối với sự phát triển của xã hội. Vì thế, bài tiểu luận này bàn tới vấn đề: “Gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa”

Gia đình được hình thành rất sớm và đã trải qua một quá trình phát triển lâu dài. Lịch sử đã trải qua nhiều hình thức gia đình: ở thời nguyên thủy có kiểu gia đình đối ngẫu, khi lực lượng sản xuất phát triển hơn thì có gia đình cá thể, nhưng vai trò của người vợ và người chồng vẫn chưa bình đẳng. Tuy nhiên khi bước vào thời kỳ chủ nghĩa tư bản vai trò của các thành viên trong gia đình dần trở nên bình đẳng. Tất cả các bước tiến bộ đó của gia đình phụ thuộc chủ yếu vào những bước tiến trong sản xuất, trong quá trình phát triển kinh tế của mỗi thời đại. Đặc biệt trong thời kỳ hiện nay – trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa, khái niệm gia đình càng được mở rộng. Gia đình ngày càng phát triển theo hướng hiện đại với nhiều chuyển biến tích cực cũng như tiêu cực.

- Và vấn đề này có rất nhiều ý nghĩa to lớn, vì ai trong chúng ta cũng có một gia đình và cũng là một phần nhỏ của gia đình đó. Gia đình là tế bào của xã hội, do đó phát triển gia đình cũng đồng nghĩa với việc đưa xã hội đi lên. Và khi chúng hiểu và nhận thức rõ về gia đình có nghĩa là chúng ta cũng hiểu rõ về cuộc sống của chính mình và những người xung quanh, từ đó khắc phục và có những giải pháp cũng như có những trách nhiệm làm cho gia đình ngày càng hoàn thiện hơn, xã hội ngày càng văn minh hơn. Vì thế mục đích nghiên cứu này là để nhận thức rõ hơn về gia đình và xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa.

- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Gia đình là vấn đề xây dựng gia đình ở Việt Nam.

Phạm vi nghiên cứu: Gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa.

- Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu:

Cơ sở lý luận: Dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học

Phương pháp nghiên cứu: phân tích, tổng hợp.

- Trên cơ sở mục đích và ý nghĩa nghiên cứu trên, bài tiểu luận đưa ra nội dung gồm có ba phần chính: Khái quát lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Liên hệ thực tế: thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay? Những phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Và liên hệ bản thân: nhận thức về gia đình và trách nhiệm bản thân đối với gia đình?

## **NỘI DUNG**

### **I. Lý luận chung**

#### **1. Khái quát lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình**

##### **1.1 Khái niệm gia đình**

Gia đình là một cộng đồng người đặc biệt, có vai trò quyết định đến sự tồn tại và phát triển của xã hội. C.Mác và Ph.Ăngghen, khi đề cập đến gia đình đã cho rằng: “Quan hệ thứ ba tham dự ngay từ đầu vào quá trình phát triển lịch sử: hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người bắt đầu tạo ra những người khác, sinh sôi, nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái, đó là gia đình”. Cơ sở hình thành gia đình là hai mối quan hệ cơ bản, quan hệ hôn nhân (vợ và chồng) và quan hệ huyết thống (cha mẹ và con cái...). Những mối quan hệ này tồn tại trong sự gắn bó, liên kết, ràng buộc và phụ thuộc lẫn nhau, bởi nghĩa vụ, quyền lợi và trách nhiệm của mỗi người, được quy định bằng pháp lý hoặc đạo lý.

Quan hệ hôn nhân là cơ sở, nền tảng hình thành nên các mối quan hệ khác trong gia đình, là cơ sở pháp lý cho sự tồn tại của mỗi gia đình. Quan hệ huyết thống là quan hệ giữa những người cùng một dòng máu, nảy sinh từ quan hệ hôn nhân. Đây là mối quan hệ tự nhiên, là yếu tố mạnh mẽ nhất gắn kết các thành viên trong gia đình với nhau.

Trong gia đình, ngoài hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ giữa vợ và chồng, quan hệ giữa cha mẹ với con cái, còn có các mối quan hệ khác, quan hệ giữa ông bà với cháu chắt, giữa anh chị em với nhau, giữa cô, dì, chú bác với cháu v.v... Ngày nay, ở Việt Nam cũng thấy trên thế giới công thừa nhận quan hệ cha mẹ nuôi (người đỡ đầu với con nuôi được công nhận bằng thủ tục pháp) trong quan hệ gia đình. Trong gia đình tất yếu nảy sinh quan hệ nuôi dưỡng, đó là sự quan tâm chăm sóc nuôi dưỡng giữa các thành viên trong gia

định cả về vật chất và tinh thần. Nó vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ, vừa là một quyền lợi thiêng liêng giữa các thành viên trong gia đình. Trong xã hội hiện đại, hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc của gia đình được xã hội quan tâm chia sẻ, song không thể thay thế hoàn toàn sự chăm sóc, nuôi dưỡng của gia đình.

Các quan hệ này có mối liên hệ chặt chẽ với nhau và biến đổi, phát triển phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế và thể chế chính trị - xã hội.

Như vậy, gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

## 1.2 Đặc điểm

- Hôn nhân và quan hệ hôn nhân là một quan hệ cơ bản của sự hình thành, tồn tại và phát triển của gia đình.
- Huyết thống, quan hệ huyết thống là quan hệ cơ bản đặc trưng của gia đình.
- Quan hệ quần tụ trong một không gian sinh tồn.
- Quan hệ nuôi dưỡng giữa các thành viên và thế hệ thành viên trong gia đình.

## 1.3 Vị trí, vai trò

- Gia đình là tế bào của xã hội, có vai trò quan trọng đối với sự tồn tại, vận động, và phát triển của xã hội.
- Trình độ phát triển kinh tế xã hội quyết định quy mô, kết cấu, hình thức tổ chức và tính chất của gia đình.
- Gia đình là một thiết chế, cơ sở đặc thù của xã hội, là cầu nối giữa cá nhân và xã hội.

- Gia đình là tổ ấm mang lại các giá trị, niềm hạnh phúc, và sự hài hòa trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên, mỗi công dân của xã hội.

#### 1.4 Chức năng cơ bản của gia đình

- Chức năng tái sản xuất ra con người
- Chức năng nuôi dưỡng giáo dục
- Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dung
- Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình
- Chức năng văn hóa, chính trị

## 2. **Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

### 2.1 Cơ sở kinh tế - xã hội

Cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới ấy là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. Nguồn gốc của sự áp bức bóc lột và bất bình đẳng trong xã hội và gia đình dần dần bị xóa bỏ, tạo cơ sở kinh tế cho việc xây dựng quan hệ bình đẳng trong gia đình và giải phóng phụ nữ trong xã hội. V.I.Lênin đã viết: “Bước thứ hai và là bước chủ yếu là thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất, công xưởng và nhà máy. Chính như thế và chỉ có như thế mới mở được con đường giải phóng hoàn toàn và thật sự cho phụ nữ, mới thủ tiêu được chế độ nô lệ gia đình” nhờ có việc thay thế nền kinh tế gia đình cá thể bằng nền kinh tế xã hội hóa quy mô lớn”.

Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất là xóa bỏ nguồn gốc gây nên tình trạng thống trị của người đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, giữa vợ và chồng, sự nô dịch đối với phụ nữ. Bởi vì sự thống trị

của người đàn ông trong gia đình là kết quả sự thống trị của họ về kinh tế, sự thống trị đó tự nó sẽ tiêu tan khi sự thống trị về kinh tế của đàn ông không còn. Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất đồng thời cũng là cơ sở để biến lao động từ nhân trong gia đình thành lao động xã hội trực tiếp, người phụ nữ dù tham gia lao động xã hội hay tham gia lao động gia đình thì lao động của họ đóng góp cho sự vận động và phát triển, tiến bộ của xã hội. Như Ph.Ăngghen đã nhấn mạnh: “Tư liệu sản xuất chuyển thành tài sản chung, thì gia đình cá thể sẽ không còn là đơn vị kinh tế của xã hội nữa. Nền kinh tế tư nhân biến thành một ngành lao động xã hội. Việc nuôi dạy con cái trở thành công việc của xã hội”. Do vậy, phụ nữ có địa vị bình đẳng với đàn ông trong xã hội. Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất cũng là cơ sở làm cho hôn nhân được thực hiện dựa trên cơ sở tình yêu chứ không phải vì lý do kinh tế, địa vị xã hội hay một sự tính toán nào khác.

## 2.2 Cơ sở chính trị - xã hội

Cơ sở chính trị để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Trong đó, lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân lao động được thực hiện quyền lực của mình không có sự phân biệt giữa nam và nữ. Nhà nước cũng chính là công cụ xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, đè nặng lên vai người phụ nữ đồng thời thực hiện việc giải phóng phụ nữ và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Như V.I.Lênin đã khẳng định: “Chính quyền xô viết là chính quyền đầu tiên và duy nhất trên thế giới đã hoàn toàn thủ tiêu tất cả pháp luật cũ kỹ, tư sản, đế tiện, những pháp luật đó đặt người phụ nữ vào tình trạng không bình đẳng với nam giới, đã dành đặc quyền cho nam giới... Chính quyền xô viết, một chính quyền của nhân dân lao động, chính quyền đầu tiên và duy nhất trên thế giới đã hủy bỏ tất cả những đặc quyền gắn liền với chế độ tư hữu, những đặc quyền của người đàn ông trong gia đình...”.



Nhà nước xã hội chủ nghĩa với tính cách là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thể hiện rõ nét nhất ở vai trò của hệ thống pháp luật, trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình cùng với hệ thống chính sách xã hội đảm bảo lợi ích của công dân, các thành viên trong gia đình, đảm bảo sự bình đẳng giới, chính sách dân số, việc làm, y tế, bảo hiểm xã hội... Hệ thống pháp luật và chính sách xã hội đó vừa định hướng vừa thúc đẩy quá trình hình thành gia đình mới trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Chừng nào và ở đâu, hệ thống chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện thì việc xây dựng gia đình và đảm bảo hạnh phúc gia đình còn hạn chế.

### 2.3 Cơ sở văn hóa

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cùng với những biến đổi căn bản trong đời sống chính trị, kinh tế, thi đời sống văn hóa, tinh thần cũng không ngừng biến đổi. Những giá trị văn hóa được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân từng bước hình thành và dần dần giữ vai trò chi phối nền tảng văn hóa, tinh thần của xã hội, đồng thời những yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, lối sống lạc hậu do xã hội cũ để lại từng bước bị loại bỏ.

Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức khoa học và công nghệ của xã hội, đồng thời cũng cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức, nhận thức mới, làm nền tảng cho sự hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thiếu đi cơ sở văn hóa, hoặc cơ sở văn hóa không đi liền với cơ sở kinh tế, chính trị, thì việc xây dựng gia đình sẽ lệch lạc, không đạt hiệu quả cao.

### 2.4 Chế độ hôn nhân tiến bộ

Hôn nhân tự nguyện

Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ. Tình yêu là khát vọng của con người trong mọi thời đại. Chừng nào, hôn nhân không được xây dựng trên cơ sở tình yêu thì chừng đó, trong hôn nhân, tình yêu, hạnh phúc gia đình sẽ bị hạn chế.

Hôn nhân xuất phát từ tình yêu tất yếu dẫn đến hôn nhân tự nguyện. Đây là bước phát triển tất yếu của tình yêu nam nữ, như Ph.Ăngghen nhấn mạnh: “... nếu nghĩa vụ của vợ và chồng là phải thương yêu nhau thì nghĩa vụ của những kẻ yêu nhau há chẳng phải là kết hôn với nhau và không được kết hôn với người khác”. Hôn nhân tự nguyện là đảm bảo cho nam nữ có quyền tự do trong việc lựa chọn người kết hôn, không chấp nhận sự áp đặt của cha mẹ. Tất nhiên, hôn nhân tự nguyện không bác bỏ việc cha mẹ quan tâm, hướng dẫn giúp đỡ con cái có nhận thức đúng, có trách nhiệm trong việc kết hôn.

Hôn nhân tiến bộ còn bao hàm cả quyền tự do ly hôn khi tình yêu giữa nam và nữ không còn nữa. Ph.Ăngghen viết: “Nếu chỉ riêng hôn nhân dựa trên cơ sở tình yêu mới họ đạo đức thì cũng chỉ riêng hôn nhân trong đó tình yêu được duy trì, mới là hợp đạo đức mà thôi.... và nếu tình yêu đã hoàn toàn phai nhạt hoặc bị một tình yêu say đắm mới át đi, thì ly hôn sẽ là điều hay cho cả đôi bên cũng như cho xã hội”. Tuy nhiên, hôn nhân tiến bộ không khuyến khích việc ly hôn, vì ly hôn để lại hậu quả nhất định cho xã hội, cho cả vợ, chồng và đặc biệt là con cái. Vì vậy, cần ngăn chặn những trường hợp nông nổi khi ly hôn, ngăn chặn hiện tượng lợi dụng quyền ly hôn và những lý do ích kỷ hoặc vì mục đích vụ lợi.

Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng

Bản chất của tình yêu là không thể chia sẻ được, nên hôn nhân một vợ một chồng là kết quả tất yếu của hôn nhân xuất phát từ tình yêu. Thực hiện hôn nhân một vợ một chồng là điều kiện đảm bảo hạnh phúc gia đình, đồng

thời cũng phù hợp với quy luật tự nhiên, phù hợp với tâm lý, tình cảm, đạo đức con người.

Hôn nhân một vợ một chồng đã xuất hiện từ sớm trong lịch sử xã hội loài người, khi có sự thắng lợi của chế độ tư hữu đối với chế độ công hữu nguyên thủy. Tuy nhiên, trong các xã hội trước, hôn nhân một vợ một chồng thực chất chỉ đối với người phụ nữ. “Chế độ một vợ một chồng sinh ra tự sự tập trung nhiều của cải vào tay một người, - vào tay người đàn ông, và từ nguyện vọng chuyển của cải ấy lại cho con cái của người đàn ông ấy, chứ không phải của người nào khác. Vì thế, cần phải có chế độ một vợ một chồng về phía người vợ, chứ không phải về phía người chồng. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện chế độ hôn nhân một vợ một chồng là thực hiện sự giải phóng đối với phụ nữ, thực hiện sự bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau giữa vợ và chồng. Trong đó vợ và chồng đều có quyền lợi và nghĩa vụ ngang nhau về mọi vấn đề của cuộc sống gia đình. Vợ và chồng được tự do lựa chọn những vấn đề riêng, chính đáng như nghề nghiệp, công tác xã hội, học tập và một số nhu cầu khác v.v... Đồng thời cũng có sự thống nhất trong việc giải quyết những vấn đề chung của gia đình như ăn, nuôi dạy con cái... nhằm xây dựng gia đình hạnh phúc.

Quan hệ vợ chồng bình đẳng là cơ sở cho sự bình đẳng trong quan hệ giữa cha mẹ với con cái và quan hệ giữa anh chị em với nhau. Nếu như cha mẹ có nghĩa vụ yêu thương con cái, ngược lại, con cái cũng có nghĩa vụ biết ơn, kính trọng, nghe lời dạy bảo của cha mẹ. Tuy nhiên, quan hệ giữa cha mẹ và con cái, giữa anh chị em sẽ có những mâu thuẫn không thể tránh khỏi do sự chênh lệch tuổi tác, nhu cầu, sở thích riêng của mỗi người. Do vậy, giải quyết mâu thuẫn trong gia đình là vấn đề cần được mọi người quan tâm, chia sẻ.

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý

Quan hệ hôn nhân, gia đình thực chất không phải là vấn đề riêng tư của mỗi gia đình mà là quan hệ xã hội. Tình yêu giữa nam và nữ là vấn đề riêng của mỗi người, xã hội không can thiệp nhưng khi hai người đã thỏa thuận đi đến kết hôn, tức là đã đưa quan hệ riêng bước vào quan hệ xã hội, thì phải có sự thừa nhận của xã hội, điều đó được biểu hiện bằng thủ tục pháp lý trong hôn nhân. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân, là thể hiện sự tôn trọng trong tình tình yêu, trách nhiệm giữa nam và nữ, trách nhiệm của cá nhân với gia đình và xã hội và ngược lại. Đây cũng là biện pháp ngăn chặn những cá nhân lợi dụng quyền tự do kết hôn, tự do ly hôn để thỏa mãn những nhu cầu không chính đáng, để bảo vệ hạnh phúc của cá nhân và gia đình. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân không ngăn cản quyền tự do kết hôn và tự do ly hôn chính đáng, mà ngược lại, là cơ sở để thực hiện những quyền đó một cách đầy đủ nhất.

## **II. Liên hệ thực tiễn**

### **1. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay?**

Gia đình Việt Nam ngày nay có thể được coi là “gia đình quá độ” trong bước chuyển biến từ xã hội nông nghiệp cổ truyền sang xã hội công nghiệp hiện đại. Trong quá trình này, sự giải thể của cấu trúc gia đình truyền thống và sự hình thành hình thái mới là một tất yếu. Gia đình đơn hay còn gọi là gia đình hạt nhân đang trở nên rất phổ biến ở các đô thị và cả ở nông thôn - thay thế cho kiểu gia đình truyền thống từng giữ vai trò chủ đạo trước đây.

Gia đình Việt Nam hiện nay là gia đình bình đẳng, phụ nữ bình đẳng với đàn ông trong xã hội và hôn nhân được thực hiện dựa trên cơ sở tình yêu chứ không phải lý do kinh tế, địa vị xã hội hay một sự tính toán nào khác

Quy mô gia đình ngày nay tồn tại xu hướng thu nhỏ hơn so với trước kia, số thành viên trong gia đình trở nên ít đi. Nếu như gia đình truyền thống xưa có thể tồn tại đến ba bốn thế hệ cùng chung sống dưới một mái nhà thì hiện nay, quy mô gia đình hiện đại đã ngày càng được thu nhỏ lại. Gia đình Việt Nam

hiện đại chỉ có hai thể hệ cùng sống chung: cha mẹ - con cái, số con trong gia đình cũng không nhiều như trước, cá biệt còn có số ít gia đình đơn thân, nhưng phổ biến nhất vẫn là loại hình gia đình hạt nhân quy mô nhỏ.

Quy mô gia đình Việt Nam ngày càng thu nhỏ, đáp ứng những nhu cầu và điều kiện của thời đại mới đặt ra. Sự phát triển của hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức khoa học và công nghệ xã hội, đồng thời cũng cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức, nhận thức mới, làm nền tảng cho sự hình thành những giá trị, chuẩn mực mới. Sự dạy dỗ, nuôi dưỡng giáo dục con cái cũng trở nên tốt hơn. Sự bình đẳng nam nữ được đề cao hơn, cuộc sống riêng tư của con người được tôn trọng hơn, tránh được những mâu thuẫn trong đời sống của gia đình truyền thống. Sự biến đổi của gia đình cho thấy chính nó đang làm chức năng tích cực, thay đổi chính bản thân gia đình và cũng là thay đổi hệ thống xã hội, làm cho xã hội trở nên thích nghi và phù hợp hơn với tình hình mới, thời đại mới.

Hiện nay trong thời kỳ xã hội phát triển như thế, đem lại rất nhiều những mặt lợi và sự tiến bộ vượt bậc đối với gia đình, nhưng bên cạnh đó cũng gây ra không ít thách thức cho mọi người trong gia đình cũng như trong xã hội:

- Xã hội ngày càng phát triển, mỗi người đều bị cuốn theo công việc của riêng mình vì cuộc sống, vì thế mà thời gian mà mỗi người dành cho gia đình mình ngày càng ít đi. Con người dường như rơi vào vòng xoáy của đồng tiền và vị thế xã hội mà vô tình đánh mất đi tình cảm dành cho gia đình, người thân và những người xung quanh và dần trở nên vô tình. Mọi người trong nhà ít quan tâm lo lắng đến nhau và giao tiếp với nhau hơn khiến tình cảm bị rạn nứt, chẳng hạn như: bố mẹ mãi mê đi làm kiếm tiền để trang trải cuộc sống cho gia đình để con ở nhà cho ông bà hoặc bảo mẫu để rồi khi đứa con lớn nó sẽ không gần gũi, thân thiết với bố mẹ mà thân thiết với những người chăm

chúng nhiều hơn; hoặc là chúng sẽ không được dạy dỗ giáo dục tốt và sau này lớn lên sẽ ảnh hưởng đến xã hội; hoặc đôi khi người làm cha mẹ cứ mãi mê với công việc không nói chuyện quan tâm con cái cứ vứt cho chúng cái điện thoại và có thể cũng vô tình khiến chúng trở nên vô cảm và có thể dẫn tới tự tử, và có những cuộc hôn nhân tan vỡ vì những điều đó...Hoặc ngược lại con cái mãi mê với công việc mà không quan tâm tới, hỏi han gì tới bố mẹ mình để rồi khi hối hận đáng tiếc,... tất cả làm cho mối quan hệ gia đình trở nên rời rạc, lạc lõng,...đôi khi nguy hiểm hơn có thể gây nên nhiều tệ nạn cho xã hội, làm trì trệ sự phát triển của xã hội.

- Giáo dục gia đình hiện nay phát triển theo xu hướng sự đầu tư tài chính của gia đình cho giáo dục con cái tăng lên. Tuy nhiên, sự phát triển của hệ thống giáo dục xã hội, cùng với sự phát triển kinh tế hiện nay, vai trò giáo dục của các chủ thể trong gia đình có xu hướng giảm. Trong gia đình hiện đại, việc giáo dục trẻ em gần như phó mặc cho nhà trường, mà thiếu đi sự dạy bảo thường xuyên của ông bà, cha mẹ. Gây ra các hiện tượng trẻ em hư, bỏ học sớm, lang thang, nghiện hút ma túy, mại dâm... cũng cho thấy phần nào sự bất lực của xã hội và sự bế tắc của một số gia đình trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Quy mô và số lượng thành viên trong gia đình trở nên ít đi như thế bên cạnh làm cho đời sống, chất lượng sống của chúng ta được nâng cao hơn thì cũng gây trở ngại rất lớn đối với xã hội: gia đình nào cũng chỉ đẻ 1-2 đứa con thì ai cũng có tư tưởng đẻ con trai để nối dõi... và gia đình nào cũng như thế, dẫn đến mất cân bằng giới tính, và nạn phá thai xảy ra rất rất nhiều. Và khi mà tỷ lệ các gia đình chỉ có một con tăng lên thì đời sống tâm lý - tình cảm của nhiều trẻ em và kể cả người lớn cũng sẽ kém phong phú hơn, do thiếu đi tình cảm về anh, chị em trong cuộc sống gia đình. Tạo ra sự ngăn cách không gian giữa các thành viên trong gia đình, tạo khó khăn trong việc gìn giữ tình cảm cũng như các giá trị văn hóa truyền thống của gia đình.

- Và ngày nay khi hôn nhân tiến bộ - dựa trên cơ sở tình yêu còn bao hàm cả quyền tự do ly hôn khi tình yêu không còn nữa sẽ để lại hậu quả nhất định cho xã hội, cho cả vợ, chồng và đặc biệt là con cái.
- Ngày nay hôn nhân và gia đình Việt Nam đang phải đối mặt với những thách thức, biến đổi lớn. Dưới tác động của cơ chế thị trường, khoa học công nghệ hiện đại, toàn cầu hóa... khiến các gia đình phải gánh chịu nhiều mặt trái như: quan hệ vợ chồng - gia đình lỏng lẻo, gia tăng tỷ lệ ly hôn, ly thân, ngoại tình, quan hệ tình dục trước hôn nhân và ngoài hôn nhân, chung sống không kết hôn. Đồng thời, xuất hiện nhiều bi kịch, thảm án gia đình, người già cô đơn, trẻ em sống ích kỷ, bạo hành trong gia đình, xâm hại tình dục... Từ đó, dẫn tới hệ lụy là giá trị truyền thống trong gia đình bị coi nhẹ, kiểu gia đình truyền thống bị phá vỡ, lung lay và hiện tượng gia tăng số hộ gia đình đơn thân, độc thân, kết hôn đồng tính, sinh con ngoài giá thú... Ngoài ra, sức ép từ cuộc sống hiện đại (công việc căng thẳng, không ổn định, di chuyển nhiều...) cũng khiến cho hôn nhân trở nên khó khăn với nhiều người trong xã hội.

## **2. Phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

- Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể từ trung ương đến cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay, coi đây là một trong những động lực quan trọng quyết định thành công sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cấp ủy và chính quyền các cấp phải đưa nội dung, mục tiêu của công tác xây dựng và phát triển gia đình vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và chương trình kế hoạch công tác hàng năm của các bộ, ngành, địa phương.

- Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình.

Xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội để góp phần củng cố, ổn định và phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh bệnh binh, gia đình các dân tộc ít người, gia đình nghèo, gia đình đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

Có chính sách kịp thời hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, sản phẩm sử dụng nguyên liệu tại chỗ, hỗ trợ các gia đình tham gia sản xuất phục vụ xuất khẩu.

Tích cực khai thác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình vay vốn ngắn hạn và dài hạn nhằm xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế, đẩy mạnh loại hình kinh tế trang trại, vươn lên làm giàu chính đáng.

- Thứ ba, kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay.

Gia đình truyền thống được hun đúc từ lâu đời trong lịch sử dân tộc. Bước vào thời kỳ mới gia đình ấy bộc lộ cả những mặt tích cực và tiêu cực. Do vậy, Nhà nước cũng như các cơ quan văn hóa, các ban ngành liên quan cần phải xác định, duy trì những nét đẹp có ích; đồng thời, tìm ra những hạn chế và tiến tới khắc phục những hủ tục của gia đình cũ. Xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay là xây dựng mô hình gia đình hiện đại, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

Xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam hiện nay vừa phải kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, vừa kết hợp với những giá trị tiên tiến của gia đình hiện đại để phù hợp với sự vận



động phát triển tất yếu của xã hội. Tất cả nhằm hướng tới thực hiện mục tiêu làm cho gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mỗi người.

- Thứ tư, tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa

Gia đình văn hóa là một mô hình gia đình tiên bộ, một danh hiệu hay chỉ tiêu mà nhiều gia đình Việt Nam mong muốn hướng đến. Đó là, gia đình ấm no, hoà thuận, tiến bộ, khoẻ mạnh và hạnh phúc; Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; Thực hiện kế hoạch hoá gia đình; Đoàn kết tương trợ trong cộng đồng dân cư.

Được hình thành từ những năm 60 của thế kỷ XX, tại một địa phương của tỉnh Hưng Yên, đến nay, xây dựng gia đình văn hóa đã trở thành phong trào thi đua có độ bao phủ hầu hết các địa phương ở Việt Nam. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa đã thực sự tác động đến nền tảng gia đình với những quy tắc ứng xử tốt đẹp, phát huy giá trị đạo đức truyền thống của gia đình Việt Nam. Chất lượng cuộc sống gia đình ngày càng được nâng cao. Do vậy, để phát triển gia đình Việt Nam hiện nay cần tiếp tục nghiên cứu, nhân rộng xây dựng các mô hình gia đình văn hóa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa với những giá trị mới tiên tiến cần tiếp thu và dự báo những biến đổi về gia đình trong thời kỳ mới, đề xuất hướng giải quyết những thách thức trong lĩnh vực gia đình.

Ở đây, cần tránh xu hướng chạy theo thành tích, phản ánh không thực chất phong trào và chất lượng gia đình văn hóa. Các tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa phải phù hợp và có ý nghĩa thiết thực với đời sống của nhân dân, công tác bình xét danh hiệu gia đình văn hóa phải được tiến hành theo tiêu chí thống nhất, trên nguyên tắc công bằng, dân chủ, đáp ứng được nguyện vọng, tâm tư, tình cảm, tạo được sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân.

### **III. Liên hệ bản thân**

#### **1. Nhận thức về gia đình**

Gia đình là tế bào của xã hội, và nó thật sự rất quan trọng đối với chúng ta. Nó là cái nôi nuôi dưỡng ta nên người, là “bến bờ bình yên”, là nơi ta được quan tâm từ tuổi ấu thơ cho đến khi trưởng thành. Không những thế, nó còn có vai trò to lớn trong việc xây dựng và phát triển xã hội. Gia đình là nơi giúp con người hình thành nhân cách. Vai trò của gia đình là vô cùng thiêng liêng và cao cả, không ai có thể phủ nhận được điều này.

Gia đình là nơi chứa đựng những tình cảm thân thương và chân thành nhất. Ở đó, ta nhận được tình yêu thương của ông bà, cha mẹ, của anh chị em và của những người thân yêu ruột thịt của chúng ta. Ngay từ khi sinh ra, ta đã được sống trong vòng tay yêu thương của cha mẹ. Cha mẹ dạy ta bi bô tập nói, dạy ta những bước chân chập chững đầu tiên trên đường đời. Ta lớn lên bằng dòng sữa ngọt ngào của mẹ, trong sự che chở, bảo vệ của cha. Gia đình cũng là nơi tâm hồn ta được thanh thản, hạnh phúc sau những giờ lao động, học tập mệt mỏi, là nơi gắn bó với ta đến suốt cuộc đời. Chẳng ở đâu trên thế gian này, ta nhận được tình yêu thương vô bờ bến như gia đình.

Gia đình là nơi cho ta những tình cảm chân thành và ấm áp nhất. Cha mẹ không ngại vất vả, gian nan để nuôi ta khôn lớn. Những người anh, người chị sẵn sàng sẻ chia mọi chuyện trong cuộc sống hằng ngày. Họ luôn dang rộng vòng tay để che chở, để giúp đỡ mỗi khi ta cần. Những tình cảm ấy đều xuất phát từ chính trái tim và tấm lòng mỗi người trong gia đình, không tính toán thiệt hơn, không mong được đền đáp.

Gia đình nuôi ta khôn lớn, giúp ta hình thành nhân cách. Sống trong một gia đình ấm êm, hạnh phúc, những đứa trẻ sẽ không ngừng phát triển cả về thể chất lẫn tâm hồn. Chúng sẽ có cái nhìn bao dung với mọi người xung quanh giống như sự bao dung mà chúng nhận được từ cha mẹ và những người thân trong gia đình. Sự ấm êm của gia đình là cái nôi nuôi dưỡng tâm hồn

trong sáng của những đứa trẻ để chúng sống tốt hơn, nhân hậu hơn. Nếu sống trong một gia đình suốt ngày chỉ là cãi vã, tị nạnh nhau thì những đứa trẻ sẽ bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng. Chúng nhìn cuộc sống bằng ánh mắt sợ sệt và chán ghét mọi thứ. Những đứa trẻ có thể bị tự kỉ, trầm cảm khi cha mẹ chẳng hề quan tâm đến chúng. Rồi sau này, tương lai của những đứa trẻ ấy sẽ ra sao? Thật sự là một nỗi bất hạnh đầy xót xa.

Vai trò của gia đình là trở thành chỗ dựa tinh thần vững chắc là nơi mà ai cũng muốn được trở về. Những khi vui, khi buồn ta đều muốn sẻ chia với những người thân trong gia đình. Họ cười với niềm vui của ta và khi ta buồn họ rơi nước mắt. Những người thân luôn dành cho nhau tình cảm chân thành và tình yêu thương sâu sắc. Khi ta phạm sai lầm, xã hội trách móc ta, khi ta thất bại, xã hội cười nhạo ta. Chỉ có gia đình là nơi luôn dang rộng vòng tay cho ta dựa vào. Họ dành cho ta ánh mắt trìu mến, một vòng tay ấm áp, họ nhìn lỗi lầm của ta bằng cái nhìn bao dung, nhân hậu và sẵn sàng tha thứ nếu ta biết sửa sai. Gia đình luôn cho ta những lời khuyên bổ ích nhất. Khi mà xã hội cố gắng bon chen để chìm ta xuống thì gia đình luôn nâng đỡ và vẽ cho ta một con đường bằng phẳng hơn.

Đặc biệt là khi ta trưởng thành, phải bận rộn với gánh nặng cơm áo gạo tiền ta mới cảm nhận được rõ ràng nhất vai trò to lớn của gia đình. Nhất là những khi ta mệt mỏi và áp lực với công việc, gia đình sẽ là lựa chọn đầu tiên mà ta muốn được trở về. Bởi vì khi ở trong vòng tay của bố mẹ, ta mãi chỉ là một đứa trẻ, chẳng cần phải lo lắng sự hơn thua trong cuộc sống.

Gia đình là tế bào của xã hội, nó có vai trò to lớn trong việc xây dựng một xã hội văn minh, giàu đẹp. Một gia đình hạnh phúc sẽ đem đến cho xã hội những người con có văn hóa, có đạo đức. Một gia đình tan vỡ chỉ đem lại những cá nhân đầy sự oán than, lầm lỗi. Nó không hoàn toàn là đúng nhưng đa phần là như thế. Việc xây dựng một gia đình hạnh phúc cũng chính là xây dựng một xã hội tốt đẹp, văn minh.

Gia đình có hạnh phúc thì những thành viên trong gia đình mới có động lực, có ý chí để vươn lên xây dựng và hoàn thiện ước mơ. Gia đình chấp cánh cho con người vững bước hơn trên con đường đi đến thành công. Chỉ khi họ không còn phải lo lắng hay bận lòng về những rắc rối trong gia đình thì họ mới có thể chuyên tâm để sống, để cống hiến cho xã hội. Gia đình có sức ảnh hưởng lớn lao đối với cá nhân từng người và toàn xã hội.

Sự quan tâm, chăm sóc của gia đình giúp ta phát triển nhân cách thành một người tốt đẹp. Từ đó ta có cái nhìn bao dung, biết yêu thương tất cả mọi người. Mọi người quan tâm nhau, sẵn sàng giúp đỡ nhau và cùng nhau xây dựng một xã hội tiên tiến. Khi có tình yêu thương, con người sẽ không còn ganh ghét hay đố kỵ nhau, họ sẽ sống và đối xử với nhau một cách công bằng, lịch sự. Khi mà tất cả các gia đình đều hạnh phúc thì xã hội cũng sẽ hạnh phúc. Gia đình là nền tảng của xã hội, là tế bào để xây dựng nên xã hội, cho nên muốn một xã hội phát triển văn minh thì bản thân mỗi gia đình phải thật sự hạnh phúc.

## **2. Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình**

Chính vì thế chúng ta hãy biết trân trọng tình cảm gia đình và yêu thương, quan tâm đến những người xung quanh. Gia đình là tổ ấm không gì có thể thay thế được. Hãy làm tất cả những gì có thể dù chỉ là một hành động nhỏ bé, khi đó ta sẽ cảm thấy cuộc sống này hạnh phúc và ấm áp biết nhường nào. Và vai trò của gia đình thật sự là quá cao cả và thiêng liêng. Do đó bản thân mỗi người chúng ta ai cũng phải có trách nhiệm với gia đình bé nhỏ của mình:

- Là một sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta cần biết nâng cao nhận thức của bản thân về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam. Để có thể hiểu rõ hơn về vai trò, ý nghĩa to lớn của gia đình là như thế nào. Để rồi từ đó ta biết trân trọng, thương yêu, bảo vệ, gìn giữ gia đình nhỏ bé ấm áp của mỗi người.

Phận làm con cái quan tâm đến cha mẹ là việc làm đầu tiên của người con có trách nhiệm với gia đình. Chúng ta phải biết ngoan ngoãn nghe lời ông bà cha mẹ và khi về già con cái phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng chăm sóc, quan tâm cha mẹ mình. Đây cũng chính là đạo làm con từ xưa đến nay. Bởi trên thế gian này không có tình thương nào sánh bằng tình cha mẹ dành cho con. Ví dụ như khi xa nhà học hành, ta nên thường xuyên gọi điện về nhà hỏi han, quan tâm tới bố mẹ để gắn kết tình cảm gia đình giữa mọi người với nhau hơn.

Còn với anh chị em trong gia đình phải luôn biết yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống hàng ngày. Để có một gia đình thuận hòa yêu thương nhau tránh ghen ghét đố kỵ mà đấu đá nhau.

- Chúng ta cần học hành thật tốt, để trước hết có thể xây dựng một tương lai tươi đẹp cho chính bản thân chúng ta; để sau này khi ra trường có thể góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế gia đình của mỗi người chúng ta cũng là một phần thiết yếu để tránh những cuộc hôn nhân tan vỡ vì lý do kinh tế.

- Biết học hỏi tiếp thu những nét đẹp của gia đình truyền thống như: yêu thương, đùm bọc, che chở lẫn nhau và xây dựng một gia đình văn hóa đó là gia đình ấm no, hòa thuận, tiến bộ, khỏe mạnh và hạnh phúc; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; biết đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư.

- Biết tránh những thói hư tật xấu của xã hội và rèn luyện những đức tính tốt đẹp cho bản thân như cư xử đúng mực với mọi người xung quanh, nhất là người lớn, yêu thương và đùm bọc lẫn nhau, không xa hoa đua đòi

Trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân đối với gia đình cũng chính là thực hiện tốt trách nhiệm đạo đức của bản thân ta sẽ xây dựng được một gia đình hạnh phúc. Là một sinh viên em cần nâng cao nhận thức về gia đình, cố gắng học tập thật tốt và luôn biết quan tâm đến gia đình để góp phần xây dựng một gia đình hạnh phúc, một xã hội giàu mạnh văn minh phát triển hơn.

## KẾT LUẬN

Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng ta nên người, là “bến bờ bình yên”, là nơi luôn che chở yêu thương ta vô bờ bến, và ta được quan tâm từ tuổi ấu thơ cho đến khi trưởng thành, là nơi mà ai đi xa cũng mong được trở về. Việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa là một vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết mà tất cả mọi người đều quan tâm, là nền tảng vững chắc để đảm bảo cho sự ổn định và phát triển xã hội. Vì gia đình là tế bào của xã hội, gia đình và sự phát triển của xã hội có mối liên quan chặt chẽ với nhau, tác động qua lại lẫn nhau. Sức mạnh và sự ổn định của một dân tộc phụ thuộc vào gia đình. Một gia đình hạnh phúc sẽ đem đến cho xã hội những người con có văn hóa, có đạo đức. Việc xây dựng một gia đình hạnh phúc cũng chính là xây dựng một xã hội tốt đẹp, văn minh. Chính vì thế ta cần phải có những giải pháp thiết thực và hiệu quả hơn như: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình hướng tới mục tiêu xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, hạnh phúc và tiến bộ hơn; kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay; và tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa; và quan trọng hơn hết là mỗi người chúng ta ai cũng cần phải có trách nhiệm với gia đình nhỏ bé của mỗi người để xây dựng một gia đình hạnh phúc tiến bộ; một xã hội phát triển, giàu mạnh và văn minh hơn.

## TRÍCH DẪN TÀI LIỆU THAM KHẢO

-Giáo trình CNXHKKH của Học viện Chính trị quốc gia

-Tài liệu online:

[thuc-trang-va-giai-phap-xay-dung-gia-dinh-viet-nam-hien-nay](#)

[doctailieu.com/ngghi-luan-xa-hoi-ve-vai-tro-cua-gia-dinh](http://doctailieu.com/ngghi-luan-xa-hoi-ve-vai-tro-cua-gia-dinh)